

TÌM THAM SỐ ĐỂ HÀM SỐ ĐƠN ĐIỆU TRÊN TẬP HỢP

Câu 1. Cho hàm số $y = \frac{mx - 2m - 3}{x - m}$ với m là tham số. Gọi S là tập hợp tất cả các giá trị nguyên của m để hàm số đồng biến trên các khoảng xác định. Tìm số phần tử của S .

A. Vô số

B. 3

C. 5

D. 4

Lời giải

Chọn B

$y' = \frac{-m^2 + 2m + 3}{(x - m)^2}$ hàm số đồng biến trên khoảng xác định khi $-1 < m < 3$ nên có 3 giá trị của m nguyên

Câu 2. Có tất cả bao nhiêu số nguyên m để hàm số $y = \frac{(m+1)x - 2}{x - m}$ đồng biến trên từng khoảng xác định của nó?

A. 1.

B. 0.

C. 2.

D. 3.

Lời giải

TXĐ: $D = \mathbb{R} \setminus \{m\}$

$$y' = \frac{-m^2 - m + 2}{(x - m)^2}.$$

Để hàm số đồng biến trên từng khoảng xác định của ta cần tìm m để $y' \geq 0$ trên $(-\infty; m)$ và $(m; +\infty)$ và dấu "=" chỉ xảy ra tại hữu hạn điểm trên các khoảng đó

ĐK: $-m^2 - m + 2 > 0 \Leftrightarrow -2 < m < 1$. Vì $m \in \mathbb{Z}$ nên $m = -1, 0$.

Câu 3. Có bao nhiêu giá trị nguyên của m để hàm số $y = \frac{x + m^2}{x + 4}$ đồng biến trên từng khoảng xác định của nó?

A. 5.

B. 3.

C. 1.

D. 2.

Lời giải

$$\text{TXĐ: } D = \mathbb{R} \setminus \{-4\}, \quad y' = \frac{4 - m^2}{(x + 4)^2}.$$

Để hàm số đồng biến trên từng khoảng xác định của nó thì $4 - m^2 > 0 \Leftrightarrow -2 < m < 2$.

Do đó có 3 giá trị nguyên của tham số m thỏa mãn.

Câu 4. Tìm tất cả giá trị của m để hàm số $y = \frac{x + 2 - m}{x + 1}$ nghịch biến trên các khoảng mà nó xác định?

A. $m \leq 1$.

B. $m \leq -3$.

C. $m < -3$.

D. $m < 1$.

Lời giải

Với $m = 1$ thì hàm số là hàm hằng ($\forall x \neq -1$) nên không nghịch biến.

$$\text{Ta có } y' = \frac{m - 1}{(x + 1)^2}, \quad \forall x \neq -1.$$

Hàm số nghịch biến trên từng khoảng của tập xác định khi và chỉ khi $y' < 0, x \neq -1 \Leftrightarrow m < 1$.

Câu 5. Tìm tất cả các giá trị của m để hàm số $y = \frac{mx - 4}{x - m}$ nghịch biến trên từng khoảng xác định của nó.

A. $\begin{cases} m \leq -2 \\ m \geq 2 \end{cases}$.

B. $-2 < m < 2$.

C. $\begin{cases} m < -2 \\ m > 2 \end{cases}$.

D. $-2 \leq m \leq 2$.

Lời giải

Tập xác định $D = (-\infty; m) \cup (m; +\infty)$.

Ta có $y = \frac{mx-4}{x-m} \Rightarrow y' = \frac{-m^2+4}{(x-m)^2}$. Vì hàm số nghịch biến trên từng khoảng xác định của nó nên

$$-m^2+4 < 0 \Leftrightarrow \begin{cases} m < -2 \\ m > 2 \end{cases}.$$

Câu 6. Có tất cả các giá trị nguyên của m để hàm số $y = \frac{(m-2)x-2}{mx-m-1}$ đồng biến trên mỗi khoảng xác định

A. 0.

B. 1.

C. 2.

D. 3.

Lời giải

$$\text{Ta có: } y' = \frac{(m-2)(-m-1)-2m}{(mx-m-1)^2} = \frac{-m^2-m+2}{(mx-m-1)^2}$$

Hàm số đồng biến trên từng khoảng xác định khi $-m^2-m+2 > 0 \Leftrightarrow -2 < m < 1$.

Câu 7. Có bao nhiêu giá trị m nguyên để hàm số $y = \frac{x+1}{x^2+x+m}$ nghịch biến trên \mathbb{R} .

A. 0.

B. 3.

C. 8.

D. vô số.

Để hàm số nghịch biến trên \mathbb{R} thì hàm số đã cho phải thỏa mãn các điều kiện sau
ĐK1. Hàm số xác định trên \mathbb{R}

$$\text{Tức là } x^2+x+m=0 \text{ vô nghiệm} \Leftrightarrow \Delta = 1-4m < 0 \Leftrightarrow m > \frac{1}{4}$$

$$\text{ĐK2. } y' = \frac{m-(x+1)^2}{(x^2+x+m)^2} \leq 0 \Leftrightarrow m \leq 0$$

Vậy không có giá trị nào.

Câu 8. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để hàm số $y = \frac{x+m}{x^2+x+1}$ nghịch biến trên \mathbb{R} .

A. 0.

B. 1.

C. 2.

D. 3.

Lời giải

Chọn A

+ TXĐ: $D = \mathbb{R}$.

$$\text{Ta có } y' = \frac{-x^2-2mx+1-m}{(x^2+x+1)^2}$$

Để hàm số đã cho nghịch biến trên \mathbb{R} thì

$$y' \leq 0 \forall x \in \mathbb{R} \Leftrightarrow -x^2-2mx+1-m \leq 0 \Leftrightarrow \Delta' = m^2+1-m \leq 0$$

Câu 9. Cho hàm số $f(x) = \frac{mx-4}{x-m}$. Có bao nhiêu giá trị nguyên của m để hàm số đã cho đồng biến trên khoảng $(0; +\infty)$?

A. 5.

B. 4.

C. 3.

D. 2.

Lời giải

Chọn D

Tập xác định $D = \mathbb{R} \setminus \{m\}$.

$$\text{Đạo hàm } f'(x) = \frac{-m^2+4}{(x-m)^2}.$$

Hàm số đồng biến trên $(0; +\infty)$ khi và chỉ khi

$$f'(x) > 0 \forall x \in (0; +\infty) \Leftrightarrow \begin{cases} -m^2+4 > 0 \\ m \notin (0; +\infty) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -2 < m < 2 \\ m \leq 0 \end{cases} \Leftrightarrow -2 < m \leq 0.$$

Do $m \in \mathbb{Z} \Rightarrow m = \{-1; 0\}$. Vậy có hai giá trị nguyên của m thỏa mãn đề bài.

Câu 10. Tập hợp tất cả các giá trị của m để hàm số $y = \frac{x+4}{x+m}$ đồng biến trên khoảng $(-\infty; -7)$ là

A. $[4; 7)$.

B. $(4; 7]$.

C. $(4; 7)$.

D. $(4; +\infty)$.

Lời giải

Chọn B

Tập xác định: $D = \mathbb{R} \setminus -m$.

Ta có: $y' = \frac{m-4}{(x+m)^2}$.

Hàm số đã cho đồng biến trên khoảng $(-\infty; -7) \Leftrightarrow y' > 0, \forall x \in (-\infty; -7) \Leftrightarrow \begin{cases} m-4 > 0 \\ -m \notin (-\infty; -7) \end{cases}$

$\Leftrightarrow \begin{cases} m > 4 \\ -m \geq -7 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m > 4 \\ m \leq 7 \end{cases} \Leftrightarrow 4 < m \leq 7.$

Câu 11. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để hàm số $y = \frac{x+2}{x+3m}$ đồng biến trên khoảng $(-\infty; -6)$

A. 2

B. 6

C. Vô số

D. 1

Lời giải

Chọn A

Tập xác định: $D = (-\infty; -3m) \cup (-3m; +\infty)$.

Ta có $y' = \frac{3m-2}{(x+3m)^2}$

Hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty; -6) \Leftrightarrow \begin{cases} 3m-2 > 0 \\ -6 \leq -3m \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m > \frac{2}{3} \\ m \leq 2 \end{cases} \Leftrightarrow \frac{2}{3} < m \leq 2.$

Mà m nguyên nên $m = \{1; 2\}$.

Câu 12. Có bao nhiêu giá trị nguyên của m để hàm số $y = \frac{x+1}{x+3m}$ nghịch biến trên khoảng $(6; +\infty)$?

A. 0

B. 6

C. 3

D. Vô số

Lời giải

Chọn C

Tập xác định $D = \mathbb{R} \setminus \{-3m\}; y' = \frac{3m-1}{(x+3m)^2}.$

Hàm số $y = \frac{x+1}{x+3m}$ nghịch biến trên khoảng $(6; +\infty)$ khi và chỉ khi:

$\begin{cases} y' < 0 \\ (6; +\infty) \subset D \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 3m-1 < 0 \\ -3m \leq 6 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < \frac{1}{3} \\ m \geq -2 \end{cases} \Leftrightarrow -2 \leq m < \frac{1}{3}.$

Vì $m \in \mathbb{Z} \Rightarrow m \in \{-2; -1; 0\}.$

Câu 13. Tập hợp tất cả các giá trị của m để hàm số $y = \frac{mx-4}{x-m}$ đồng biến trên khoảng $(-1; +\infty)$ là

A. $(-2; 1]$.

B. $(-2; 2).$

C. $(-2; -1]$.

D. $(-2; -1).$

Lời giải

Chọn C

Đạo hàm $y' = \frac{-m^2+4}{(x-m)^2} > 0, \forall x \neq m.$

Do đó hàm số đồng biến trên $(-1; +\infty)$ khi

$$y' > 0, \forall x \in (-1; +\infty) \Leftrightarrow \begin{cases} -m^2 + 4 > 0 \\ x - m \neq 0, \forall x \in (-1; +\infty) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -m^2 + 4 > 0 \\ x \neq m, \forall x \in (-1; +\infty) \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} -2 < m < 2 \\ m \leq -1 \end{cases} \Leftrightarrow -2 < m \leq -1.$$

Câu 14. Tìm tất cả các giá trị của m để hàm số $y = \frac{mx-1}{m-4x}$ nghịch biến trên khoảng $\left(-\infty; \frac{1}{4}\right)$.

A. $m > 2$.

B. $1 \leq m < 2$.

C. $-2 < m < 2$.

D. $-2 \leq m \leq 2$.

Lời giải

Chọn B

Tập xác định: $D = \mathbb{R} \setminus \left\{\frac{m}{4}\right\}$.

Ta có $y' = \frac{m^2 - 4}{(m - 4x)^2}$.

Hàm số nghịch biến trên khoảng $\left(-\infty; \frac{1}{4}\right)$ khi và chỉ khi $\begin{cases} m^2 - 4 < 0 \\ \frac{m}{4} \notin \left(-\infty; \frac{1}{4}\right) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -2 < m < 2 \\ \frac{m}{4} \geq \frac{1}{4} \end{cases}$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} -2 < m < 2 \\ m \geq 1 \end{cases} \Rightarrow 1 \leq m < 2.$$

Vậy $1 \leq m < 2$.

Câu 15. Cho hàm số $y = \frac{mx-2m+3}{x+m}$. Gọi S là tập hợp tất cả các giá trị nguyên của m để hàm số nghịch biến trên khoảng $(2; +\infty)$. Tìm số phần tử của S .

A. 5.

B. 3.

C. 4.

D. 1.

Lời giải

Chọn C

Điều kiện xác định: $x \neq -m$.

Ta có: $y' = \frac{m^2 + 2m - 3}{(x + m)^2}$.

Để hàm số nghịch biến trên khoảng $(2; +\infty)$ thì:

$$\begin{cases} y' < 0; \forall x \in (2; +\infty) \\ x \neq -m \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m^2 + 2m - 3 < 0 \\ -m \leq 2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -3 < m < 1 \\ m \geq -2 \end{cases} \Leftrightarrow -2 \leq m < 1.$$

Vậy giá trị nguyên của m là $S = \{-2; -1; 0\}$.

Câu 16. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để hàm số $y = \frac{mx+9}{4x+m}$ nghịch biến trên khoảng $(0; 4)$?

A. 5.

B. 11.

C. 6.

D. 7.

Lời giải

Chọn C

Điều kiện: $x \neq -\frac{m}{4}$.

Ta có: $y' = \frac{m^2 - 36}{(4x + m)^2}$.

Hàm số đã cho nghịch biến trên khoảng $(0; 4) \Leftrightarrow y' < 0, \forall x \in (0; 4)$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} m^2 - 36 < 0 \\ -\frac{m}{4} \notin (0;4) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -6 < m < 6 \\ \begin{cases} -\frac{m}{4} \leq 0 \\ -\frac{m}{4} \geq 4 \end{cases} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -6 < m < 6 \\ \begin{cases} m \geq 0 \\ m \leq -16 \end{cases} \end{cases} \Leftrightarrow 0 \leq m < 6.$$

Vì $m \in \mathbb{Z}$ nên $m \in \{0, 1, 2, 3, 4, 5\}$.

Vậy có 6 giá trị m thỏa mãn yêu cầu bài toán.

Câu 17. Tìm tất cả các giá trị của m sao cho hàm số $y = \frac{-mx + 3m + 4}{x - m}$ nghịch biến trên khoảng $(1; +\infty)$

A. $-1 < m < 4$.

B. $-1 < m \leq 1$.

C. $\begin{cases} m < -1 \\ m > 4 \end{cases}$.

D. $1 \leq m < 4$.

Lời giải

Chọn B

$$y' = \frac{m^2 - 3m - 4}{(x - m)^2}$$

Để hàm số nghịch biến trên khoảng $(1; +\infty)$ thì $y' < 0, \forall x \in (1; +\infty)$.

$$\Leftrightarrow \begin{cases} m^2 - 3m - 4 < 0 \\ m \notin (1; +\infty) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \in (-1; 4) \\ m \leq 1 \end{cases} \Leftrightarrow -1 < m \leq 1.$$

Câu 18. Có bao nhiêu giá trị nguyên của $m \in (-2020; 2020)$ sao cho hàm số $y = \frac{3x + 18}{x - m}$ nghịch biến trên khoảng $(-\infty; -3)$?

A. 2020.

B. 2026.

C. 2018.

D. 2023.

Lời giải

Chọn D

Điều kiện: $x \neq m$ nên $m \notin (-\infty; -3)$

$$y = \frac{3x + 18}{x - m} \Rightarrow y' = \frac{-3m - 18}{(x - m)^2}$$

Để hàm số $y = \frac{3x + 18}{x - m}$ nghịch biến trên khoảng $(-\infty; -3)$ thì $-3m - 18 < 0 \Leftrightarrow m > -6$

Vì $m \in (-2020; 2020)$ và $m \notin (-\infty; -3)$ nên $m \in [-2; 2020]$

Vậy có 2023 giá trị m nguyên thỏa mãn.

Câu 19. Có bao nhiêu giá trị nguyên âm của m để hàm số $y = \frac{x + 4}{2x - m}$ nghịch biến trên khoảng $(-3; 4)$.

A. Vô số.

B. 1.

C. 3.

D. 2.

Lời giải

Chọn D

Tập xác định $D = \mathbb{R} \setminus \left\{ \frac{m}{2} \right\}$.

$$\text{Có } y' = -\frac{m + 8}{(2x - m)^2}$$

Hàm số nghịch biến trên $(-3; 4) \Leftrightarrow y' < 0 \forall x \in (-3; 4) \Leftrightarrow -\frac{m + 8}{(2x - m)^2} < 0 \forall x \in (-3; 4)$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} -(m + 8) < 0 \\ \frac{m}{2} \notin (-3; 4) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m > -8 \\ \begin{cases} \frac{m}{2} \leq -3 \\ \frac{m}{2} \geq 4 \end{cases} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m > -8 \\ \begin{cases} m \leq -6 \\ m \geq 8 \end{cases} \end{cases}.$$

Do m nguyên âm nên $m \in \{-7; -6\}$, gồm 2 giá trị thỏa mãn.

Câu 20. Gọi S là tập hợp các số nguyên $m \in [-2020; 2020]$ để hàm số $y = \frac{m^2x+5}{2mx+1}$ nghịch biến trên khoảng $(3; +\infty)$. Khi đó số phần tử của S bằng

A. 2020.

B. 9.

C. 45.

D. 2021.

Lời giải

Chọn B

Tập xác định: $D = \mathbb{R} \setminus \left\{ -\frac{1}{2m} \right\}$.

$$\text{Ta có } y = \frac{m^2x+5}{2mx+1} \Rightarrow y' = \frac{m^2-10m}{(2mx+1)^2}.$$

$$\text{Để hàm số } y = \frac{m^2x+5}{2mx+1} \text{ nghịch biến trên khoảng } (3; +\infty) \text{ thì } \begin{cases} m^2-10m < 0 \\ -\frac{1}{2m} \notin (3; +\infty) \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} 0 < m < 10 \\ -\frac{1}{2m} \leq 3 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 0 < m < 10 \\ \frac{1+6m}{2m} \geq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 0 < m < 10 \\ \begin{cases} m \leq -\frac{1}{6} \\ m \geq 0 \end{cases} \end{cases} \Leftrightarrow 0 < m < 10.$$

$$\text{Ta có } \begin{cases} 0 < m < 10 \\ -2020 \leq m \leq 2020 \end{cases} \Leftrightarrow 0 < m < 10 \xrightarrow{m \in \mathbb{Z}} m \in \{1; 2; 3; \dots; 9\} \longrightarrow \text{có 9 phần tử.}$$

Câu 21. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m thuộc đoạn $[1; 20]$ sao cho ứng với mỗi m , hàm số

$$y = \frac{-x^2+3x-m-1}{3x-m} \text{ đồng biến trên khoảng } (2; 3) ?$$

A. 17.

B. 14.

C. 15.

D. 13.

$$\text{Điều kiện: } x \neq \frac{m}{3}.$$

$$\bullet \text{Ta có } y' = \frac{-3x^2+2mx+3}{(3x-m)^2}.$$

$$\bullet \text{Hàm số } y = \frac{-x^2+3x-m-1}{3x-m} \text{ đồng biến trên khoảng } (2; 3)$$

$$\Leftrightarrow \frac{-3x^2+2mx+3}{(3x-m)^2} \geq 0; \forall x \in (2; 3) \Leftrightarrow \begin{cases} -3x^2+2mx+3 \geq 0; \forall x \in (2; 3) & (1) \\ \frac{m}{3} \notin (2; 3) & (2) \end{cases}$$

$$\bullet \text{Ta có } (2) \Leftrightarrow \begin{cases} \frac{m}{3} \geq 3 \\ \frac{m}{3} \leq 2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \geq 9 \\ m \leq 6 \end{cases}.$$

$$\bullet (1) \Leftrightarrow 2m \geq 3x - \frac{3}{x} = g(x), \forall x \in (2; 3).$$

$$\bullet \text{Mà } g'(x) = 3 + \frac{3}{x^2} > 0, \forall x \in (2; 3) \Rightarrow g(x) \text{ luôn đồng biến trên } (2; 3).$$

$$\bullet \text{Do đó } 2m \geq 3x - \frac{3}{x} = g(x), \forall x \in (2; 3) \Leftrightarrow 2m \geq g(3) \Leftrightarrow 2m \geq 8 \Leftrightarrow m \geq 4.$$

• Kết hợp hai điều kiện ta được $\begin{cases} m \geq 9 \\ 4 \leq m \leq 6 \end{cases}$. Vì $m \in \mathbb{Z}$ nên $m \in \{4; 5; 6; 9; 10; \dots; 20\}$.

• Vậy có 15 số nguyên m thỏa mãn.

Câu 22. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để hàm số $y = \frac{x+6}{x+5m}$ nghịch biến trên khoảng $(10; +\infty)$

A. 3

B. Vô số

C. 4
Lời giải

D. 5

Chọn C

Tập xác định $D = \mathbb{R} \setminus \{-5m\}$.

$$\text{Ta có } y' = \frac{5m-6}{(x+5m)^2}.$$

Hàm số nghịch biến trên $(10; +\infty)$ khi và chỉ khi $y' < 0, \forall x \in (10; +\infty) \Leftrightarrow \begin{cases} 5m-6 < 0 \\ -5m \notin (10; +\infty) \end{cases}$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} 5m-6 < 0 \\ -5m \leq 10 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < \frac{6}{5} \\ m \geq -2 \end{cases}. \text{ Mà } m \in \mathbb{Z} \text{ nên } m \in \{-2; -1; 0; 1\}.$$

Câu 23. Tập hợp tất cả các giá trị của m để hàm số $y = \frac{mx-9}{x-m}$ đồng biến trên khoảng $(0; +\infty)$ là

A. $(-3; 0]$.

B. $(-3; 0)$.

C. $[-3; 0]$.

D. $[-3; 0)$.

Lời giải

Chọn A

TXĐ: $D = \mathbb{R} \setminus \{m\}$.

$$\text{Ta có } y' = \frac{-m^2+9}{(x-m)^2}.$$

$$\text{Yêu cầu bài toán} \Leftrightarrow \begin{cases} -m^2+9 > 0 \\ m \leq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -3 < m < 3 \\ m \leq 0 \end{cases} \Leftrightarrow -3 < m \leq 0.$$

Câu 24. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m thuộc đoạn $[1; 25]$ sao cho với mỗi m , hàm số $y = \frac{-x^2+2x-m+5}{2x-m}$ đồng biến trên khoảng $(1; 3)$.

A. 24.

B. 2.

C. 20.
Lời giải

D. 6.

Chọn C

Tập xác định: $D = \mathbb{R} \setminus \left\{ \frac{m}{2} \right\}$.

$$\text{Ta có } y' = \frac{-2x^2+2mx-10}{(2x-m)^2}.$$

Hàm số đồng biến trên khoảng $(1; 3)$ thì $y' \geq 0, \forall x \in (1; 3)$.

$$\text{tức là } \begin{cases} -2x^2+2mx-10 \geq 0, \forall x \in (1; 3) \\ x \neq \frac{m}{2}, \forall x \in (1; 3) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \geq \frac{x^2+5}{x}, \forall x \in (1; 3) \text{ (Do } x > 0, \forall x \in (1; 3)) \\ \frac{m}{2} \leq 1 \\ \frac{m}{2} \geq 3 \end{cases}.$$

Xét hàm số $g(x) = \frac{x^2 + 5}{x}, \forall x \in [1; 3]$.

Ta có $g'(x) = \frac{x^2 - 5}{x^2}$. $g'(x) = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x = \sqrt{5} \\ x = -\sqrt{5} \end{cases} (x \neq 0)$.

Bảng biến thiên

x	1	$\sqrt{5}$	3
$g'(x)$	-	0	+
$g(x)$	6	$2\sqrt{5}$	$\frac{14}{3}$

Từ bảng biến thiên, ta có $\begin{cases} m \geq \frac{x^2 + 5}{x}, \forall x \in (1; 3) \\ \frac{m}{2} \leq 1 \\ \frac{m}{2} \geq 3 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \geq 6 \\ m \leq 2 \Leftrightarrow m \geq 6 \\ m \geq 6 \end{cases}$.

Mà m là số nguyên thuộc đoạn $[1; 25]$ nên $m \in \{6; 7; 8; 9; 10; \dots; 25\}$.

Vậy có 20 giá trị nguyên của tham số m thuộc đoạn $[1; 25]$ thỏa mãn yêu cầu bài toán.

Câu 25. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m thuộc đoạn $[-2; 25]$ sao cho ứng với mỗi m , hàm số

$y = \frac{x^2 + 5x - m - 1}{5x - m}$ nghịch biến trên khoảng $(1; 4)$.

A. 8.

B. 15.

C. 14.

D. 6.

Lời giải

Chọn D

Tập xác định: $D = \mathbb{R} \setminus \left\{ \frac{m}{5} \right\}$.

Ta có $y' = \frac{5x^2 - 2mx + 5}{(5x - m)^2}$.

Hàm số nghịch biến trên khoảng $(1; 4)$ thì $y' \leq 0, \forall x \in (1; 4)$.

tức là $\begin{cases} 5x^2 - 2mx + 5 \leq 0, \forall x \in (1; 4) \\ x \neq \frac{m}{5}, \forall x \in (1; 4) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \geq \frac{5x^2 + 5}{2x}, \forall x \in (1; 4) \text{ (Do } 2x > 0, \forall x \in (1; 4)) \\ \frac{m}{5} \leq 1 \\ \frac{m}{5} \geq 4 \end{cases}$.

Xét hàm số $g(x) = \frac{5x^2 + 5}{2x}, \forall x \in [1; 4]$.

Ta có $g'(x) = \frac{5x^2 - 5}{2x^2} > 0, \forall x \in [1; 4]$. Hàm số đồng biến trên $(1; 4)$.

Suy ra $\max_{x \in [1; 4]} g(x) = g(4) = \frac{85}{8}$.

$$\text{Khi đó, ta có } \begin{cases} m \geq \frac{5x^2+5}{2x}, \forall x \in (1;4) \\ \frac{m}{5} \leq 1 \\ \frac{m}{5} \geq 4 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \geq \frac{85}{8} \\ m \leq 5 \\ m \geq 20 \end{cases} \Leftrightarrow m \geq 20.$$

Mà m là số nguyên thuộc đoạn $[-2; 25]$ nên $m \in \{20; 21; 22; 23; 24; 25\}$.

Vậy có 6 giá trị nguyên của tham số m thuộc đoạn $[-2; 25]$ thỏa mãn yêu cầu bài toán.

Câu 26. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m thuộc đoạn $[-25; 3]$ sao cho ứng với mỗi m , hàm số

$$y = \frac{-x^2 + 4x - m - 5}{4x - m} \text{ đồng biến trên khoảng } (-3; -1).$$

A. 17.

B. 15.

C. 14.

D. 16.

Lời giải

Chọn D

$$\text{Tập xác định: } D = \mathbb{R} \setminus \left\{ \frac{m}{4} \right\}.$$

$$\text{Ta có } y' = \frac{-4x^2 + 2mx + 20}{(4x - m)^2}.$$

Hàm số đồng biến trên khoảng $(-3; -1)$ thì $y' \geq 0, \forall x \in (-3; -1)$.

tức là

$$\begin{cases} -4x^2 + 2mx + 20 \geq 0, \forall x \in (-3; -1) \\ x \neq \frac{m}{4}, \forall x \in (-3; -1) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \leq \frac{2x^2 - 10}{x}, \forall x \in (-3; -1) \text{ (Do } x < 0, \forall x \in (-3; -1)) \\ \frac{m}{4} \leq -3 \\ \frac{m}{4} \geq -1 \end{cases}$$

$$\text{Xét hàm số } g(x) = \frac{2x^2 - 10}{x}, \forall x \in [-3; -1].$$

$$\text{Ta có } g'(x) = \frac{2x^2 + 10}{x^2} > 0, \forall x \in [-3; -1]. \text{ Suy ra hàm số đồng biến trên } (-3; -1).$$

$$\text{Suy ra } \min_{[-3; -1]} g(x) = g(-3) = -\frac{8}{3}.$$

Khi

đó,

ta

có

$$\begin{cases} m \leq \frac{2x^2 - 10}{x}, \forall x \in (-3; -1) \\ \frac{m}{4} \leq -3 \\ \frac{m}{4} \geq -1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \leq -\frac{8}{3} \\ m \leq -12 \\ m \geq -4 \end{cases} \Leftrightarrow m \in (-\infty; -12] \cup \left[-4; -\frac{8}{3}\right].$$

Mà m là số nguyên thuộc đoạn $[-25; 3]$ nên $m \in \{-25; -24; -23; \dots; -12\} \cup \{-4; -3\}$.

Vậy 16 giá trị nguyên của tham số m thuộc đoạn $[-25; 3]$ thỏa mãn yêu cầu bài toán.

Câu 27. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m thuộc đoạn $[-2024; 2024]$ sao cho ứng với mỗi m ,

hàm số $y = \frac{mx - 6m + 5}{x - m}$ nghịch biến trên khoảng $(2; 7)$.

A. 1027.

B. 4045.

C. 4043.

D. 2025.

Lời giải

Chọn C

Tập xác định: $D = \mathbb{R} \setminus \{m\}$.

$$\text{Ta có } y' = \frac{-m^2 + 6m - 5}{(x - m)^2}.$$

Hàm số nghịch biến trên khoảng $(2; 7)$ thì $y' < 0, \forall x \in (2; 7)$.

$$\text{tức là } \begin{cases} -m^2 + 6m - 5 < 0 \\ x \neq m, \forall x \in (2; 7) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < 1 \\ m > 5 \\ m \leq 2 \\ m \geq 7 \end{cases} \Leftrightarrow m \in (-\infty; 1) \cup [7; +\infty).$$

Mà m là số nguyên thuộc đoạn $[-2024; 2024]$ nên $m \in \{-2024; -2023; \dots; 0\} \cup \{7; 8; 9; \dots; 2024\}$.

Vậy có 4043 giá trị nguyên của tham số m thuộc đoạn $[-2024; 2024]$ thỏa mãn yêu cầu bài toán.

Câu 28. Cho hàm số $f(x) = \frac{\sqrt{1-x} + 1}{\sqrt{1-x} + m}$. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m thuộc $[-5; 5]$ để hàm số đã cho đồng biến trên khoảng $(-3; 0)$?

A. 4.

B. 5.

C. 6.

D. 7.

Lời giải. Đặt $t = \sqrt{1-x}$, với $x \in (-3; 0) \rightarrow t \in 1; 2$.

$$\text{Hàm số trở thành } f(t) = \frac{t+1}{t+m} \rightarrow f'(t) = \frac{m-1}{t+m^2}.$$

Ta có $t' = \frac{-1}{2\sqrt{1-x}} < 0, \forall x \in (-3; 0)$. Suy ra $t = \sqrt{1-x}$ **nghịch biến** trên $-3; 0$.

Do đó YCBT $\Leftrightarrow f(t)$ nghịch biến trên $1; 2 \Leftrightarrow f'(t) < 0, \forall t \in 1; 2$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} m-1 < 0 \\ t+m \neq 0 \end{cases}, \forall t \in 1; 2 \Leftrightarrow \begin{cases} m-1 < 0 \\ -m \neq t \end{cases}, \forall t \in 1; 2 \Leftrightarrow \begin{cases} m-1 < 0 \\ -m \notin 1; 2 \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} m-1 < 0 \\ -m \geq 2 \\ -m \leq 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -1 \leq m < 1 \\ m \leq -2 \end{cases} \xrightarrow[m \in -5; -5]{m \in \mathbb{Z}} m \in -5; -4; \dots; 0. \text{ **Chọn C.**}$$

Câu 29. Tập hợp tất cả các giá trị của m để hàm số $y = \frac{\sqrt{x^2 - 8x - 4}}{\sqrt{x^2 - 8x + m}}$ nghịch biến trên $(-1; 0)$ là

A. $(-\infty; 4)$.

B. $(-4; -3] \cup [0; +\infty)$.

C. $(-4; -3) \cup (0; +\infty)$.

D. $(-4; +\infty)$.

Lời giải

Chọn B

$$\text{Đặt } t = \sqrt{x^2 - 8x}.$$

$$\text{Điều kiện xác định: } x^2 - 8x \geq 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x \leq 0 \\ x \geq 8 \end{cases}.$$

Xét hàm: $t = \sqrt{x^2 - 8x}$ với $x \in (-1; 0)$

$$\text{Ta có: } t' = \frac{2x - 8}{2\sqrt{x^2 - 8x}} = \frac{x - 4}{\sqrt{x^2 - 8x}} < 0 \forall x \in (-1; 0)$$

Bảng biến thiên:

x		-1		0	
t'	/	/	/	-	/
t	/	/	3	0	/

Từ bảng biến thiên ta thấy hàm số $t = \sqrt{x^2 - 8x}$ nghịch biến trên khoảng $-1; 0$ và $t \in (0; 3)$.

Khi đó yêu cầu bài toán $\Leftrightarrow y = \frac{t-4}{t+m}$ đồng biến $(0; 3)$

Điều kiện xác định: $D = \mathbb{R} \setminus \{-m\}$

Ta có: $y' = \frac{m+4}{(t+m)^2}, \forall x \in D$

Để hàm số đồng biến trên $(0; 3)$ thì $\begin{cases} y' > 0 \\ -m \notin (0; 3) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m+4 > 0 \\ -m \leq 0 \\ -m \geq 3 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m > -4 \\ m \geq 0 \\ m \leq -3 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -4 < m \leq -3 \\ m \geq 0 \end{cases}$

Câu 30. Hỏi có tất cả bao nhiêu giá trị nguyên của tham số $m \in [-20; 20]$ để hàm số

$y = \frac{\sqrt{x^2 - 2x + 2} + 1}{2m - 3 - \sqrt{x^2 - 2x + 2}}$ đồng biến trên $(-\infty; 1)$?

A. 21.

B. 19.

C. 22.

D. 20.

Chọn A

Đặt $u = \sqrt{x^2 - 2x + 2}$. Xét trên $(-\infty; 1)$ thì $u \in (1; +\infty)$

Để $(-\infty; 1)$ nằm trong TXĐ của hàm số đã cho thì: $2m - 3 \neq \sqrt{x^2 - 2x + 2}, \forall x \in (-\infty; 1)$
 $\Leftrightarrow 2m - 3 \leq 1 \Leftrightarrow m \leq 2$

Ta có hàm số $y = \frac{u+1}{2m-3-u} \rightarrow y' = \frac{2m-2}{(2m-3-u)^2} \cdot u' = \frac{2m-2}{(2m-3-u)^2} \cdot \frac{x-1}{\sqrt{x^2-2x+2}}$

Để hàm số đồng biến trên $(-\infty; 1)$ thì $y' = \frac{2m-2}{(2m-3-u)^2} \cdot \frac{x-1}{\sqrt{x^2-2x+2}} > 0, \forall x \in (-\infty; 1)$

Suy ra $2m - 2 < 0 \Leftrightarrow m < 1$

Từ, suy ra $m < 1$, mà $m \in [-20; 20], m \in \mathbb{Z} \rightarrow m = \{-20, -19, \dots, 0\}$.

Vậy có 21 giá trị m nguyên thỏa mãn yêu cầu.

Câu 31. Có bao nhiêu giá trị nguyên $m \in (-10; 10)$ để hàm số $y = \frac{1 - 2 \sin x}{2 \sin x + m}$ đồng biến trên khoảng

$\left(\frac{\pi}{2}; \pi\right)$

A. 18.

B. 11.

C. 10.

D. 9.

Lời giải

Chọn C

Ta có $y = \frac{-2 \sin x + 1}{2 \sin x + m} \Rightarrow y' = \frac{-2m - 2}{(2 \sin x + m)^2} \cdot \cos x \geq 0, \forall \left(\frac{\pi}{2}; \pi\right) \Leftrightarrow \frac{2m + 2}{(2 \sin x + m)^2} \geq 0, \forall \left(\frac{\pi}{2}; \pi\right)$

$\Leftrightarrow \begin{cases} 2m + 2 \geq 0 \\ m \neq -2 \sin x \in (-2; 0) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \in [-1; +\infty) \\ m \in (-\infty; -2] \cup [0; +\infty) \end{cases} \Leftrightarrow m \in [0; +\infty).$

Do m nguyên thuộc khoảng $(-10; 10) \Rightarrow m \in \{0; 1; 2; \dots; 9\}$.

Vậy có 10 giá trị nguyên của tham số m thỏa.

Câu 32. Gọi S là tập tất cả các giá trị nguyên thuộc khoảng $(-2020; 2021)$ của tham số m để hàm số

$y = \frac{2 \cos x - 3m}{\cos x + m}$ đồng biến trên khoảng $(0; \pi)$. Số phần tử của S là

A. 2020.

B. 2021.

C. 2019.

D. 2018.

Lời giải

Chọn A

Đặt $t = \cos x$, với $x \in (0; \pi) \Rightarrow t \in (-1; 1)$, hàm số có dạng $y = \frac{2t-3m}{t+m}$.

Hàm số $y = \frac{2\cos x - 3m}{\cos x + m}$ đồng biến trên khoảng $(0; \pi) \Leftrightarrow$ hàm số $y = \frac{2t-3m}{t+m}$ đồng biến trên

$$\text{khoảng } (-1; 1) \Leftrightarrow \begin{cases} y' = \frac{5m}{(t+m)^2} > 0 \\ \begin{cases} -m \geq 1 \\ -m \leq -1 \end{cases} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m > 0 \\ m \leq -1 \Leftrightarrow m \geq 1 \\ m \geq 1 \end{cases}$$

Kết hợp $m \in (-2020; 2021)$ và $m \in \mathbb{Z} \Rightarrow m \in \{1; 2; 3; \dots; 2020\}$

\Rightarrow có 2020 số nguyên m thỏa mãn.

Câu 33. Có bao nhiêu giá trị nguyên của m thuộc khoảng $(-8; 8)$ để hàm số $y = \frac{2\sqrt{9-x^2} - m}{\sqrt{9-x^2} - m}$ đồng biến trên khoảng $(0; \sqrt{5})$?

A. 9.

B. 6.

C. 8.

D. 7.

Lời giải

Chọn D

Đặt $\sqrt{9-x^2} = t$. Do $x \in (0; \sqrt{5}) \Rightarrow t \in (2; 3)$

Hàm số đã cho trở thành: $f(t) = \frac{2t-m}{t-m}$ trên khoảng $(2; 3)$, $t \neq m$

Ta có $f'(t) = \frac{-m}{(t-m)^2}$, $\forall t \in (2; 3); t \neq m$

Khi đó để hàm số đã cho đồng biến trên khoảng $(0; \sqrt{5})$ thì hàm số $f(t)$ nghịch biến trên khoảng

$t \in (2; 3)$ vì $t' = \frac{-x}{\sqrt{9-x^2}} < 0, \forall x \in (0; \sqrt{5})$

$\Rightarrow f'(t) = \frac{-m}{(t-m)^2} < 0 \forall t \in (2; 3); t \neq m$

$$\Rightarrow \begin{cases} \frac{-m}{(t-m)^2} < 0 \\ m \notin (2; 3) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -m < 0 \\ \begin{cases} m \leq 2 \\ m \geq 3 \end{cases} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m > 0 \\ m \leq 2 \\ m \geq 3 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 0 < m \leq 2 \\ m \geq 3 \end{cases}$$

Do m là các số nguyên thuộc khoảng $(-8; 8)$ nên $m = \{1; 2; 3; 4; 5; 6; 7\}$

Vậy có 7 giá trị của m để thỏa mãn điều kiện bài toán.

Câu 34. Có tất cả bao nhiêu số nguyên dương m để hàm $y = \frac{\cos x + 1}{10\cos x + m}$ đồng biến trên khoảng $\left(0; \frac{\pi}{2}\right)$.

A. 9.

B. 8.

C. 10.

D. 11.

Lời giải

Chọn A

□ Đặt $t = \cos x (0 < t < 1) \Rightarrow y = \frac{t+1}{10t+m} \Rightarrow y' = \frac{m-10}{(10t+m)^2} \cdot t'$

□ Hàm số $y = \frac{\cos x + 1}{10\cos x + m}$ đồng biến trên khoảng $\left(0; \frac{\pi}{2}\right) \Leftrightarrow y' = \frac{m-10}{(10t+m)^2} \cdot t' > 0, \forall x \in \left(0; \frac{\pi}{2}\right)$

. Vì trên khoảng $\left(0; \frac{\pi}{2}\right)$ hàm số $t = \cos x$ nghịch biến nên $t' < 0, \forall x \in \left(0; \frac{\pi}{2}\right)$

□ Từ đó suy ra:

$$\begin{cases} m-10 < 0 \\ -\frac{m}{10} \notin (0;1) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < 10 \\ m \leq -10 \Leftrightarrow \begin{cases} m \leq -10 \\ 0 \leq m < 10 \end{cases} \\ m \geq 0 \end{cases}$$

m nguyên dương nên $m \in \{1, 2, \dots, 9\}$.

Câu 35. Tìm tất cả các giá trị của m để hàm số $y = \frac{\cot x - 2}{\cot x - m}$ nghịch biến trên $\left(\frac{\pi}{4}; \frac{\pi}{2}\right)$.

A. $1 \leq m < 2$.

B. $m > 2$.

C. $\begin{cases} m \leq 0 \\ 1 \leq m < 2 \end{cases}$

D. $m \leq 0$.

Lời giải

Chọn C

$$y = \frac{\cot x - 2}{\cot x - m} \Rightarrow y' = \frac{-m + 2}{(\cot x - m)^2} \cdot \frac{-1}{\sin^2 x}$$

Để hàm số $y = \frac{\cot x - 2}{\cot x - m}$ nghịch biến trên $\left(\frac{\pi}{4}; \frac{\pi}{2}\right)$ thì

$$y' < 0 \forall x \in \left(\frac{\pi}{4}; \frac{\pi}{2}\right) \Leftrightarrow \begin{cases} -m + 2 > 0 \\ m \notin (0;1) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < 2 \\ m \leq 0 \vee m \geq 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \leq 0 \\ 1 \leq m < 2 \end{cases}$$

Câu 36. Có bao nhiêu giá trị nguyên dương của tham số m sao cho hàm số $y = \frac{\tan x - 2}{\tan x - m}$ đồng biến trên khoảng $\left(-\frac{\pi}{4}; 0\right)$?

A. Có vô số.

B. 0.

C. 2.

D. 1.

Lời giải

Chọn D

Đặt $t = \tan x$.

Do $x \in \left(-\frac{\pi}{4}; 0\right) \Rightarrow t \in (-1; 0)$ và hàm số $t = \tan x$ đồng biến trên $\left(-\frac{\pi}{4}; 0\right)$.

Khi đó: $y = \frac{t - 2}{t - m}$ với $t \in (-1; 0)$

$$y' = \frac{-m + 2}{(t - m)^2}$$

Để hàm số đồng biến trên khoảng $\left(-\frac{\pi}{4}; 0\right) \Leftrightarrow$ Hàm số $y = \frac{t - 2}{t - m}$ đồng biến trên $(-1; 0)$

$$\Leftrightarrow y' > 0 \forall t \in (-1; 0) \Leftrightarrow \begin{cases} -m + 2 > 0 \\ m \notin (-1; 0) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < 2 \\ m \geq 0 \\ m \leq -1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 0 \leq m < 2 \\ m \leq -1 \end{cases}$$

Do m là số nguyên dương $\Rightarrow m = 1$